

Số: /KH-UBND

Lâm Thao, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 26/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Kế hoạch số 5029/KH-UBND ngày 13/12/2022 của UBND tỉnh về Công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023; Kế hoạch số 72-KH/HU ngày 02/11/2022 của Huyện ủy Lâm Thao thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND huyện xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, hiệu quả công tác PCTN, TC của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương; triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực; kiên quyết thu hồi tài sản tham nhũng; phát huy vai trò, trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác PCTN,TC.

Kế hoạch công tác PCTN,TC của UBND huyện là cơ sở để các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn (địa phương) xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện của cấp, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương mình cho phù hợp; tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về PCTN, TC phù hợp với điều kiện thực tế của huyện, từng cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC nhằm kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

Công tác PCTN, TC của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phải được triển khai cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, bối cảnh và tình hình dịch bệnh COVID-19, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản; các quy

định về công khai, minh bạch của Luật PCTN; Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm công tác PCTN, TC; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 18/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 26/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; Kế hoạch số 5029/KH-UBND ngày 13/12/2022 của UBND tỉnh về Công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022; Kế hoạch số 72-KH/HU ngày 02/11/2022 của Huyện ủy Lâm Thao thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN nhằm đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; triển khai thực hiện các quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, thanh tra phát hiện xử lý tham nhũng . . .; tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC.

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc trao đổi, cung cấp thông tin theo Chỉ thị của Bộ Chính trị và Luật PCTN.

- Nâng cao năng lực, đổi mới cách thức, phương pháp chỉ đạo, điều hành để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PCTN, TC đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm với nhiệm vụ được giao.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN, TC; đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, TC phù hợp với tình hình thực tế.

- Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN, TC trọng tâm là: Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị; Thông tri số

10-TT/TU ngày 24/3/2017, Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 26/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kết quả tổng kết 10 năm công tác PCTN, TC giai đoạn 2012 – 2022 và nhiệm vụ, giải pháp thời gian tới, nhất là các nội dung, nhiệm vụ về PCTN,TC nêu tại Bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Hội nghị tổng kết và Báo cáo số 06-BC/TW ngày 23/7/2022 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 72-KH/HU ngày 02/11/2022 của Huyện ủy Lâm Thao thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Về đối tượng tuyên truyền: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và Nhân dân trên địa bàn huyện.

- Về hình thức tuyên truyền: sử dụng các hình thức truyền thống (đài truyền thanh, công thông tin điện tử, tổ chức hội nghị...), kết hợp với một số hình thức tuyên truyền khác phù hợp; khuyến khích việc sáng tạo trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả công tác tuyên truyền.

3. Công tác phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tăng cường chỉ đạo, triển khai đồng bộ các quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng theo quy định, trong đó tập trung vào một số nội dung cụ thể sau:

3.1. Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung công khai, minh bạch theo quy định tại Điều 10 Luật PCTN năm 2018 trên Cổng thông tin điện tử của huyện và mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương; trong đó tập trung công khai 06 nhóm lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực: Việc thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn huy động hợp pháp khác; công tác tổ chức, cán bộ; thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; việc quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; công tác giáo dục, đào tạo, y tế theo quy định của pháp luật.

- Thường xuyên rà soát các quy định của pháp luật về việc công khai, minh bạch để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

3.2. Thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm xây dựng, ban hành các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; công khai các quy định; thực hiện và công khai kết quả thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thường xuyên rà soát các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với từng chức danh trong cơ quan, đơn vị để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp.

- Xây dựng kế hoạch, triển khai thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định tại Luật PCTN và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các vi phạm.

- Người có hành vi vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn phải kiên quyết xử lý theo quy định tại Điều 94 Luật PCTN.

3.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện, chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự (những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm) phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; tiếp tục chỉ đạo, thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức; đưa nội dung thực hiện quy tắc ứng xử vào đánh giá cán bộ, công chức, viên chức cuối năm.

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và người có chức vụ, quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật); không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình giải quyết hoặc quản lý.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích; nhận diện, thực hiện nghiêm các dấu hiệu có xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích theo quy định; chỉ đạo thực hiện các biện pháp về xung đột lợi ích: Giám sát thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích; tạm thời chuyển người có xung đột lợi ích sang vị trí công tác khác; đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao của người có xung đột lợi ích hoặc áp dụng pháp luật khác về kiểm soát xung đột lợi ích.

3.4. Chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có trách nhiệm chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, danh mục vị trí công tác, thời hạn chuyển đổi đối với cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (việc luân chuyển cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định về luân chuyển cán bộ); việc chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương; không lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc trù dập.

- Định kỳ hằng năm, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ; kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

3.5. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và người đứng đầu trong việc phối hợp triển khai kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

- Triển khai việc kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai đảm bảo phương thức, thời điểm, nội dung; công khai bản kê khai tài sản.

- Phối hợp các cơ quan liên quan trong việc xây dựng, triển khai kế hoạch xác minh; báo cáo, kết luận, công khai kết quả xác minh tài sản, thu nhập; xử lý nghiêm hành vi kê khai không trung thực.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai tài sản và thu nhập đối với các đối tượng phải kê khai; tổng hợp, báo cáo kết quả kê khai.

3.6. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Công tác cải cách hành chính:

+ Căn cứ các quy định của Chính phủ về công tác cải cách hành chính, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/4/2016 của Tỉnh ủy để thực hiện khâu đột phá về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính.

+ Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm triển khai các nội dung: Công khai, hướng dẫn thủ tục hành chính, rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quy định về vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình; thực hiện nhiệm vụ khác về cải cách hành chính theo quy định.

- Ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý: Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm:

+ Tăng cường đầu tư trang thiết bị, nâng cao năng lực, đẩy mạnh sáng tạo và ứng dụng khoa học, công nghệ trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

+ Tiếp tục xây dựng và vận hành hệ thống thông tin, dữ liệu quốc gia phục vụ cho việc quản lý ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

- Thanh toán không dùng tiền mặt: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt đối với các khoản thu, chi sau đây:

+ Các khoản thu, chi có giá trị lớn tại địa bàn đáp ứng điều kiện về cơ sở hạ tầng để thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định.

+ Các khoản chi lương, thưởng và chi khác có tính chất thường xuyên.

4. Công tác phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng

4.1. Công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thủ trưởng các cơ quan quản lý Nhà nước có trách nhiệm tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của mình nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng.

- Công tác tự kiểm tra: Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có trách nhiệm chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; thường xuyên đôn đốc đơn vị trực thuộc kiểm tra người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

4.2. Công tác thanh tra phát hiện tham nhũng.

Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện pháp luật về PCTN, nhất là công tác kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực, đặc biệt trong quy hoạch, sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, dự án đầu tư, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức...; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và trong việc chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng.

Chủ động xây dựng kế hoạch, tiến hành thanh tra theo đúng chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt; qua thanh tra chủ động phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình; cần chú trọng việc phát hiện, kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong quản lý; tăng cường chỉ đạo, thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị, quyết định sau thanh tra theo quy định pháp luật.

4.3. Công tác điều tra, truy tố, xét xử.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế hoạch số 15 -KH/TU ngày 04/7/2016 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 18/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; tăng cường chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố và đưa ra xét xử các vụ án về tham

những, kinh tế mới phát hiện, đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật, kiên quyết không để xảy ra tình trạng oan sai, bỏ lọt tội phạm; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ án tồn đọng, kéo dài theo quy định của pháp luật.

- Thanh tra huyện, Công an huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện và Tòa án nhân dân huyện tiếp tục phối hợp thực hiện tốt trong việc trao đổi, quản lý và sử dụng thông tin về PCTN; tổng hợp, báo cáo kết quả công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng trên địa bàn theo quy định.

5. Công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

- Thủ trưởng các doanh nghiệp, tổ chức ngoài Nhà nước trên địa bàn huyện có trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng, triển khai các nội dung để phòng ngừa tham nhũng: Văn hóa kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng (quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc đạo đức kinh doanh); quy tắc ứng xử, cơ chế kiểm soát nội bộ; việc thực hiện các biện pháp công khai, minh bạch, kiểm soát xung đột lợi ích.

- Phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng theo quy định.

6. Phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các cơ quan thông tin truyền thông trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên cùng cấp trong việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; xem xét, xử lý kịp thời những kiến nghị của doanh nghiệp và người dân do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên yêu cầu; phối hợp và tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông tham gia giám sát việc thực hiện công tác PCTN theo quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch PCTN, TC năm 2023 gửi về UBND huyện (qua Thanh tra huyện) trước ngày 12/01/2023. Nội dung kế hoạch phải bám sát chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, các nhiệm vụ, giải pháp đề ra cụ thể, sát với điều kiện, tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Nhiệm vụ cụ thể của một số cơ quan:

2.1. Thanh tra huyện

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và các quy định về công tác PCTN tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; định kỳ tổng hợp xây dựng báo cáo kết quả công tác PCTN của UBND huyện để báo cáo các cơ quan cấp tỉnh, Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện theo quy định.

- Triển khai kế hoạch đánh giá công tác PCTN năm 2022 theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và Thanh tra tỉnh, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện công tác PCTN theo quy định.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan (phòng Tư pháp, phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm VH-TT-DL&TT huyện ...) trong việc tuyên truyền, phổ biến, công khai các nội dung theo quy định của pháp luật về PCTN.

2.2. Phòng Tư pháp

- Phối hợp thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, Công ước của Liên Hiệp quốc về PCTN. Tham mưu xây dựng kế hoạch của UBND huyện thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN trên địa bàn; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN của các đơn vị, địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, nghiên cứu, đề xuất UBND huyện tham gia ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung các luật và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm tiếp tục hoàn thiện cơ chế phòng, ngừa tham nhũng; xây dựng kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật về PCTN.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát văn bản pháp luật nhằm phát hiện các nội dung có kẽ hở, là điều kiện, môi trường phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; kịp thời tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, nhất là hành vi “tham nhũng vặt”.

- Đưa nội dung, yêu cầu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN vào các sự kiện, văn bản hướng dẫn hoạt động Ngày Pháp luật Việt Nam (ngày 09 tháng 11 hàng năm). Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác PCTN trên Cổng thông tin của huyện...

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổng hợp, báo cáo, thu thập các văn bản, tài liệu, số liệu về công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các nội dung phục vụ cho việc đánh giá công tác PCTN: Việc xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL về PCTN; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN; việc kiểm tra, theo dõi thi hành văn bản QPPL về PCTN.

2.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu UBND huyện trong việc triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả việc công khai minh bạch trong việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; rà soát việc sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới cho phù hợp với các quy định của pháp luật về PCTN.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổng hợp, báo cáo, thu thập các văn bản, tài liệu, số liệu về kết quả thực hiện các nội dung phục vụ cho việc đánh giá công tác PCTN: Công khai minh bạch trong việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; kết quả việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Phối hợp, theo dõi, tổng hợp kết quả công tác PCTN trong các doanh nghiệp trên địa bàn theo quy định (khi có yêu cầu) báo cáo UBND huyện.

2.4. Phòng Nội vụ

- Hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp kết quả công tác PCTN của tổ chức xã hội do Chủ tịch UBND huyện thành lập hoặc phê duyệt điều lệ theo quy định tại các Điều 53, 54, 55 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; báo cáo UBND huyện (qua Thanh tra huyện) theo niên độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị, địa phương trong việc chấp hành chỉ đạo của UBND huyện về công tác cải cách hành chính; trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức để PCTN; trong công tác tổ chức cán bộ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương và việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn.

- Tiếp tục tham mưu kiến nghị và theo dõi việc thực hiện kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng công chức, viên chức phù hợp với thực tiễn của huyện, đảm bảo bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, công vụ, việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, việc tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, việc chuyển đổi vị trí của các đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức đề phòng ngừa tham nhũng, chú trọng kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ.

- Tham mưu cho UBND huyện và có văn bản phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc ban hành văn bản, tổng hợp, báo cáo kết quả, thu thập các văn bản, tài liệu, số liệu về các nội dung phục vụ cho việc đánh giá công tác PCTN: Thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, viên chức; công tác tổ chức cán bộ; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn; tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh và kết quả xử lý vi phạm của người dân, doanh nghiệp theo quy định tại Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục tham mưu chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức và thi đua khen thưởng nhằm góp phần phòng ngừa tham nhũng.

2.5. Công an huyện

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 15 -KH/TU ngày 04/7/2016 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 50 -CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Chỉ thị số 07-CT/UBND ngày 18/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 26/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác PCTN, TC trên địa bàn tỉnh Phú Thọ; tập trung điều tra các vụ án tham nhũng được phát hiện; phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng sớm đưa ra truy tố, xét xử theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng đảm bảo không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

- Định kỳ (hàng quý, 06 tháng, 9 tháng và năm) hoặc đột xuất phối hợp với Thanh tra huyện trong việc tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí theo quy định.

2.6. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm VH-TT-DL và Truyền thông

Công khai kế hoạch PCTN này trên Cổng Thông tin điện tử huyện, đồng thời phối hợp với Văn phòng HĐND&UBND huyện, các phòng, ban, ngành, đơn vị thực hiện công khai hoạt động của UBND huyện và của các phòng, ban, ngành, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử của huyện theo quy định của Luật PCTN.

2.7. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục tham mưu chỉ đạo thực hiện đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức triển khai lồng ghép nội dung pháp luật về PCTN và đạo đức liêm chính vào các chương trình giáo dục tiểu học và trung học cơ sở trên phạm vi toàn huyện.

2.8. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, báo cáo kết quả, thu thập các văn bản, tài liệu, số liệu theo thẩm quyền về công tác lãnh đạo chỉ đạo, ban hành văn bản và triển khai thực hiện chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động phục vụ cho việc đánh giá công tác PCTN.

2.9. Đề nghị UBMTTQ huyện và các tổ chức thành viên thực hiện và chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; tăng cường phối hợp với các phòng, ban, ngành của huyện và UBND các cấp trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về UBND huyện (qua Thanh tra huyện) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh Phú Thọ;
- TT.Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- UBKT; Ban TC Huyện ủy;
- Công an huyện, Viện KSND huyện, TAND huyện;
- VP Huyện ủy, các TC CTXH huyện;
- Các Cơ quan, ban, ngành, đơn vị SN huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin ĐT huyện;
- CVP, các PCVP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Thắng